

Số: 33/2020/CV-VASEP

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 3 năm 2020

V/v báo cáo về ảnh hưởng của dịch Covid-19 đến SX XK thủy sản Việt Nam và đề xuất, kiến nghị

Kính gửi: Bộ trưởng Nguyễn Xuân Cường

Hiệp hội Chế biến và Xuất khẩu Thủy sản Việt Nam (VASEP) cùng các doanh nghiệp (DN) hội viên chân thành cảm ơn Bộ trưởng và Lãnh đạo Bộ đã luôn hỗ trợ VASEP và các doanh nghiệp thủy sản tháo gỡ các vướng mắc, bất cập để kịp thời ổn định hoạt động kinh doanh xuất khẩu.

Hiện nay tình hình dịch bệnh Covid-19 đang diễn ra phức tạp trên toàn thế giới với 195 quốc gia và vùng lãnh thổ đã có người nhiễm bệnh. Đặc biệt dịch bệnh đã bùng phát và trở thành tâm điểm dịch bệnh tại các quốc gia như Trung Quốc, Châu Âu, Mỹ, Hàn Quốc và Nhật Bản ... đây cũng chính là những thị trường lớn và trọng điểm của xuất khẩu thủy sản Việt Nam.

Nhằm có cơ sở báo cáo và đề xuất Chính phủ, Bộ Nông nghiệp PTNT những giải pháp kịp thời hỗ trợ Doanh nghiệp thủy sản trong thời gian tới, Hiệp hội VASEP đã triển khai lấy ý kiến DN hội viên về những ảnh hưởng của dịch Covid-19 đến sản xuất xuất khẩu (SX XK) thủy sản Việt Nam. Trên cơ sở ý kiến và đề xuất của các Doanh nghiệp gửi về, cùng với phân tích số liệu xuất khẩu thủy sản Việt Nam sang các thị trường, Hiệp hội đã tổng hợp các nội dung như sau:

1. Kết quả xuất khẩu thủy sản Việt Nam trong 02 tháng đầu năm 2020 sang các thị trường (*Phụ lục 1 kèm theo*).

2. Tình hình SX XK của các Doanh nghiệp thủy sản. Khó khăn & các Đề xuất, kiến nghị (*Phụ lục 2 kèm theo*).

Hiệp hội xin báo cáo và kính mong Bộ trưởng quan tâm hỗ trợ Doanh nghiệp cũng như có báo cáo lên Chính phủ các nội dung liên quan nhằm sớm có các chính sách hỗ trợ phù hợp đối với các Doanh nghiệp thủy sản trong bối cảnh hiện nay.

Xin cảm ơn và trân trọng kính chào./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thứ trưởng Phùng Đức Tiến;
- Bộ Công thương
- Bộ Tài Chính
- Hội đồng TVCCTTHC;
- Tổng cục Thủy sản;
- Cục NAFIQAD
- Cục Chế biến và PTTNS;
- VCCI;
- Chủ tịch, các PCT Hiệp hội;
- VPĐD HH tại Hà Nội;
- Lưu VPHH.

**TUQ. CHỦ TỊCH HIỆP HỘI CHẾ BIẾN VÀ
XUẤT KHẨU THỦY SẢN VIỆT NAM
TỔNG THỦ KÝ HIỆP HỘI**



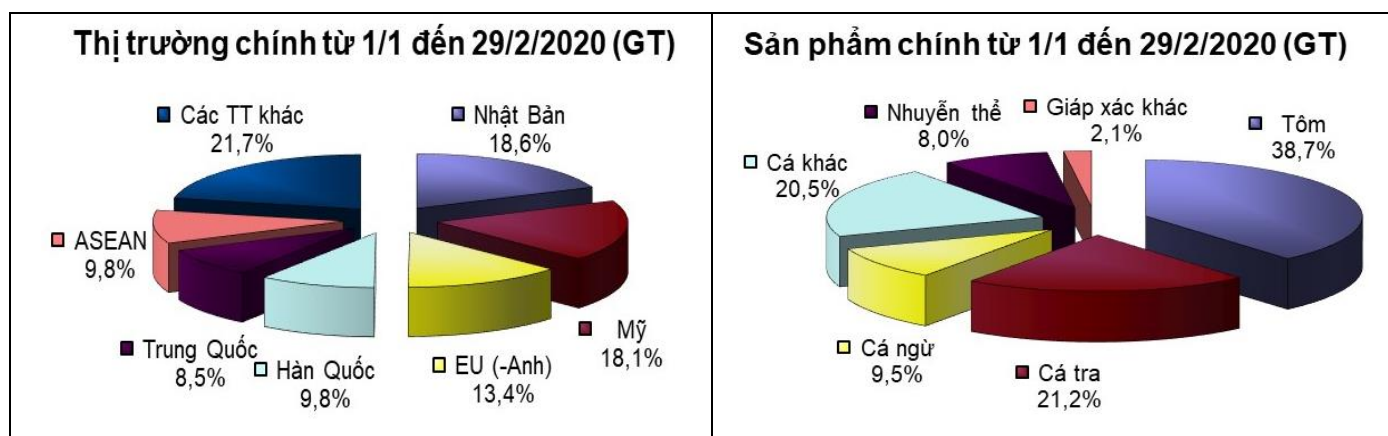
Trương Đình Hòa

PHỤ LỤC 1

KẾT QUẢ XUẤT KHẨU THỦY SẢN 2 THÁNG ĐẦU NĂM 2020

I. XUẤT KHẨU

XK thủy sản 02 tháng đầu năm 2020 (triệu USD)					
SẢN PHẨM	Từ 1/1 – 29/2/2020	So với cùng kỳ 2019 (%)	THỊ TRƯỜNG	Từ 1/1 – 29/2/2020	So với cùng kỳ 2019 (%)
Tôm	383,391	+2,6	Nhật Bản	184,638	+2,5
trong đó: - Tôm chân trắng	268,205	+9,0	Mỹ	179,558	+0,7
- Tôm sú	73,057	-19,4	EU (-Anh)	132,871	-20,2
Cá tra	210,317	-32,1	ASEAN	97,476	-4,4
Cá ngừ	94,497	-2,6	Hàn Quốc	97,159	-8,9
trong đó: - Cá ngừ mã HS 16	41,361	+1,7	TQ và HK	84,280	-43,8
- Cá ngừ mã HS 03	53,136	-5,8	Anh	34,412	-16,4
Cá các loại khác	203,588	-4,8	Canada	31,709	+4,7
Nhuễn thể	79,281	-22,6	Australia	28,378	+6,7
trong đó: - Mực và bạch tuộc	65,874	-26,4	Nga	15,058	+161,8
- Nhuễn thể hai mảnh vỏ	12,901	+0,8	Các TT khác	105,984	-12,0
Cua, ghẹ và Giáp xác khác	20,447	+33,3	TỔNG CỘNG	991,521	-10,8
TỔNG CỘNG	991,521	-10,8			



Theo số liệu thống kê của Hải quan, tính đến hết tháng 02/2020, XK thủy sản của cả nước đạt trên 991 triệu USD, **giảm gần 11%** so với cùng kỳ năm ngoái. Dịch Covid-19 ảnh hưởng đến hoạt động SX XK, ảnh hưởng nhiều nhất đến thị trường Trung Quốc trong 02 tháng đầu năm, khiến kim ngạch XK sang thị trường này giảm mạnh 44%. XK sang EU cũng giảm mạnh 20%, các thị trường khác như ASEAN, Hàn Quốc giảm lần lượt 4% và 9% so với cùng kỳ năm ngoái.

Đại dịch Covid-19 đã và đang gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến rất nhiều lĩnh vực kinh tế như giao thông vận tải, du lịch, bán lẻ, thị trường chứng khoán, chuyển phát nhanh, logistics, do vậy hoạt động sản xuất, kinh doanh XNK thủy sản cũng không tránh khỏi ảnh hưởng ít nhất cho đến hết nửa đầu năm 2020.

Hoạt động trao đổi, thương mại bị gián đoạn do hệ thống vận tải bị đảo lộn. Sự gián đoạn vận chuyển đường biển đang gây áp lực lớn đối với các hãng tàu biển trên thế giới khi họ phải vận chuyển ở các thị trường yếu hơn, chi phí cao hơn từ những quy định mới của Tổ chức IMO về nguyên liệu có hàm lượng lưu huỳnh thấp.

Hệ thống giao dịch ngân hàng cũng bị tạm ngưng, nhiều khách hàng không thể sang Việt Nam theo lịch trình.

II. TÌNH HÌNH CHUNG NGÀNH THỦY SẢN

1. Ngành hàng tôm

Tính đến hết tháng 2, XK tôm vẫn tăng nhẹ 2,6% đạt 383 triệu USD, chủ yếu nhờ thị trường Nhật Bản vẫn ổn định, NK vẫn tăng 16%, trong khi XK sang Trung Quốc giảm 37%, sang EU giảm 15%.

- **Thị trường Mỹ:** nhu cầu giao dịch tập trung cho phân khúc siêu thị, nhưng hiện nay tôm Ấn Độ và Ecuador cũng đang bán khá mạnh vào Mỹ với giá thấp hơn, do họ không XK được đi Trung Quốc, do vậy DN tôm khó thu mua được tôm nguyên liệu với giá hợp lý để cạnh tranh với Ấn Độ và Ecuador.

- **Thị trường Trung Quốc:** bị tác động mạnh nhất do dịch trầm trọng. DN đang chờ đợi và hy vọng qua tháng 3, đến tháng 4 XK tôm sang Trung Quốc sẽ khôi phục trở lại và sẽ tập trung xuất chính ngạch đường biển để ổn định.

- **Thị trường Hàn Quốc:** chưa bị ảnh hưởng nhiều trong 2 tháng đầu năm nhưng sẽ phải chịu tác động khá dài. Nếu ngành tôm duy trì sản xuất ở mức độ chấp nhận được, dự trữ một phần cầm cự ít nhất đến tháng 6 thì hy vọng XK sang thị trường này sẽ ổn định.

- **Thị trường EU:** đáng lo ngại hơn cho DN tôm, dù nhu cầu có nhưng bùng phát dịch như hiện nay, DN chưa thể có kế hoạch cụ thể nào ngoài việc chờ đợi.

Hiện nay chưa vào vụ chính, nguyên liệu tôm bị thiếu, DN không mua được tôm nguyên liệu với giá mong muốn. Trong tình hình này, ngành tôm chờ sự hồi phục của các thị trường trọng điểm.

Các DN tôm hiện tập trung vào 2 giải pháp căn bản:

(1) Phân bổ tài chính, nguồn lực để có thể vượt qua thời gian cầm cự này cùng người nuôi, khách hàng, đảm bảo đơn hàng

(2) Cân đối lại cơ cấu thị trường, không tập trung vào một số thị trường như trước đây, đặc biệt là thị trường Trung Quốc, Hàn Quốc.

2. Ngành hàng Cá tra

- **Thị trường Trung Quốc:** là thị trường lớn nhất NK cá tra Việt Nam, chiếm 35% XK cá tra Việt Nam nên dịch Covid 19 gây ảnh hưởng rất lớn. Hệ thống bán lẻ, siêu thị đình trệ, hệ thống giao nhận bị tắc nghẽn nên XK sang TT này bị sụt giảm mạnh 52% trong 2 tháng đầu năm. Tổng XK cá tra 2 tháng qua đạt 210 triệu US, giảm 32%, không chỉ giảm mạnh tại Trung Quốc mà xuất sang Mỹ cũng giảm 27%, sang EU giảm 40%, các nước ASEAN giảm 19%.

Theo dự đoán của một số DN cá tra, sang tháng 4, XK cá tra sang Trung Quốc có thể phục hồi 50%, tháng 5 hồi phục 70% và đến tháng 6 mới có thể hồi phục hoàn toàn 100%.

- **Thị trường châu Âu:** chưa có tác động rõ ràng đối với kết quả 2 tháng đầu năm. Tuy nhiên, cá tra chủ yếu bán cho hệ thống bán lẻ chứ không phải là phân khúc dịch vụ thực phẩm, do đó thị trường là cơ hội cho ngành cá tra khôi phục lại, nhất là sau khi EVFTA có hiệu lực. Ngoài ra, ngành cá tra có thể tận dụng thực tế năm nay, cá minh thái pollock tăng giá tăng, các nhà máy chế biến EU có thể sẽ cân nhắc thay thế một phần cá thịt trắng bằng cá tra với điều kiện Việt Nam đẩy mạnh truyền thông, quảng bá mạnh để thay đổi ấn tượng về hình ảnh con cá tra trên thị trường EU để có thể cạnh tranh với cá pollock, thay thế một phần nguyên liệu cá thịt trắng khi mà thuế NK giảm từ 5% xuống 0%. Ngoài ra sản phẩm cá tra nếu được kiểm soát chất lượng tốt, đẩy mạnh chế biến hàng GTGT thì vẫn có thể có giá tốt trên thị trường châu Âu, khi kênh tiêu thụ tại một số thị trường hồi phục lại.

- **Thị trường Mỹ:** Giá cá tra bị ảnh hưởng do giá nguyên liệu xuống nhưng sản lượng tiêu thụ năm nay dự báo sẽ tốt hơn 2019 vì tồn kho đã hết. Dịch bệnh ở Mỹ dù lan rộng nhưng cá tra vẫn có thể đứng vững trên thị trường Mỹ. Nhà máy Trung Quốc bị đóng cửa, sản lượng cá pollock đưa sang Mỹ giảm, nên cá tra có cơ hội thay thế trên thị trường này

Diện tích nuôi giảm nên sản lượng cá tra năm 2020 có thể giảm 10 – 20%. Dự kiến XK quý III, quý IV tăng nhẹ, nên có thể sẽ thiếu cá vào năm sau, đặc biệt là quý I/2021..

3. Ngành hàng Hải sản khai thác:

- XK hải sản 2 tháng giảm **7%**, giảm mạnh nhất là mực bạch tuộc, cá ngừ, chủ yếu do thiếu nguyên liệu chế biến XK. Dịch corona ảnh hưởng mạnh đến sản xuất XK của DN hải sản. Nhiều DN hải sản hiện nay chỉ hoạt động cầm chừng để duy trì công ăn việc làm cho công nhân, vì đơn hàng XK bị giảm đáng kể hoặc bị hủy.

- Đối với thị trường Châu Âu hiện nay dù **chiếm 9%** thị phần XK hải sản khai thác nhưng nhu cầu vẫn cao. Nguyên liệu cá ngừ trên thế giới đang khan hiếm do sản lượng đánh bắt không tốt, giá nguyên liệu đang tăng. Hiện tại DN phải mở rộng phạm vi tìm kiếm thêm nguyên liệu sang các nước và khu vực khác để tăng thêm nguồn nguyên liệu đầu vào.

- Nhiều DN bị ảnh hưởng do các hãng tàu biển thu hẹp lượng tàu (các tàu thường ăn hàng tại các cảng Trung Quốc) và bỏ chuyến nên hành trình của tàu về Việt Nam hoặc đi từ Việt Nam sang các nước khác (kể cả đi Mỹ hay EU...) ảnh hưởng đến giao hàng của DN. Một số hãng tàu thông báo áp phí thay đổi cảng chuyển tải, tăng cước phí và lịch tàu cũng không ổn định.

- Nhu cầu hải sản có xu hướng giảm ở các thị trường Trung Quốc, Mỹ, Hàn Quốc, chỉ có **Châu Âu** có nhu cầu nhiều về phân khúc đồ hộp. Một số DN đang chuyển hướng sang SX đồ hộp vì đón nhận được xu hướng nhu cầu của châu Âu và ưu đãi từ EVFTA.

- Nếu dịch bệnh diễn biến DN hải sản nhận định trong thời gian ngắn (tới tháng 5-6/2020) sẽ có những khó khăn về vốn vì liên quan đến dự trữ hàng, khó khăn về nguyên liệu vì không đủ cho SX-XK.

III. Dự báo

- **Ngành Tôm:** trong khi các thị trường chủ lực đang biến động, nếu người nuôi tôm cùng DN vượt qua giai đoạn cầm cự này bằng cách duy trì nuôi ở mức độ nào đó, để cầm cự đến tháng 6-tháng 7 khi thị trường hồi phục, thì ngành tôm vẫn có nguyên liệu để chế biến và XK, bù đắp sụt giảm những tháng đầu năm. Người nuôi cần được tuyên truyền, hướng dẫn và

hỗ trợ để có biện pháp duy trì nuôi như kéo dài thời gian hoặc thả giống thưa hơn...hoặc một số biện pháp khác để cầm cự và giữ ổn định nguyên liệu.

- **Cá tra:** không lo ngại nhiều về nguyên liệu, nhưng chúng ta nên tiếp cận việc đánh số vùng nuôi hoặc đưa ra các điều kiện nuôi cá tra hoàn chỉnh hơn để chuẩn bị cho năm 2021 tốt hơn, đặc biệt liên quan đến chương trình thanh tra của FSIS vì hiện nay chúng ta phải làm việc với Mỹ về cơ sở nuôi đủ điều kiện, đảm bảo khi XK sang Hoa Kỳ sau dịch vẫn tốt. Việc XK sang Trung Quốc thông qua thương lái, gia công sẽ phải hạn chế, như vậy thị trường này cũng sẽ ổn hơn thông qua XK chính ngạch, như vậy ngành cá tra sẽ ổn định không bị dư thừa hay thiếu hụt. Năm 2020 chắc chắn không thiếu nguyên liệu cá tra nhưng năm tới có thể thiếu nên phải tập trung từ năm nay để ổn định thị trường.

- **Ngành hải sản khai thác:** Nhiều DN vừa và nhỏ, SX quy mô thấp, nếu cầm cự được phải có phương án tài chính tốt hơn, vì vậy DN hải sản khai thác nói riêng, DN thủy sản nói chung rất cần sự hỗ trợ của Chính phủ, đặc biệt về nhu cầu về vốn: hỗ trợ cho kéo giãn thời gian nợ, giảm lãi suất, hỗ trợ dự trữ nguyên liệu, các quy định nhập khẩu nguyên liệu cũng như giảm tải các thủ tục hành chính cho DN...

PHỤ LỤC 2

TÌNH HÌNH SẢN XUẤT XK CỦA CÁC DOANH NGHIỆP THỦY SẢN KHÓ KHĂN & CÁC ĐỀ XUẤT-KIỆN NGHỊ

1. Tình hình sản xuất và xuất khẩu

Hiện nay, khi dịch Covid-19 đang diễn ra phức tạp trên diện rộng, hầu hết tất cả các DN đều gặp khó khăn và ảnh hưởng lớn đến hoạt động SX XK thủy sản.

- Đối với các đơn hàng đã ký:

Tỷ lệ các đơn hàng vẫn được giao bình thường theo hợp đồng đã ký **chỉ chiếm 30-50%**. Trong khi đó, tỷ lệ các đơn hàng bị khách yêu cầu tạm hoãn và tỷ lệ các đơn hàng bị khách yêu cầu **dừng hoặc hủy** khá cao (lần lượt 20-40% và 20-30%). Các thị trường có tỷ lệ khách hàng yêu cầu hoãn giao hàng hoặc hủy đơn hàng tập trung chủ yếu tại thị trường Châu Âu, Hàn Quốc và Trung Quốc (từ tháng 3 thì thị trường Trung Quốc bắt đầu có dần các đơn hàng trở lại), các thị trường khác như Nhật Bản, Mỹ, Nga,... cũng có các đơn hàng bị hoãn và hủy nhưng không nhiều như nhóm thị trường kể trên. Đặc biệt tại thị trường Châu Âu phần lớn các đơn hàng tôm bị yêu cầu **hoãn hoặc hủy** đơn hàng, mặt hàng cá tra chịu tác động ít hơn do giá tiêu thụ rẻ hơn và chủ yếu bán cho các hệ thống siêu thị.

Nguyên nhân chính được khách hàng đưa ra là do Chính phủ các nước đóng cửa biên giới vì dịch Covid-19. Khách hàng không bán được hàng nên không nhập hàng tiếp, các cửa hàng dịch vụ thực phẩm (food service) cũng ngừng hoạt động.

Bên cạnh đó, các DN cũng khó khăn không ít trong di chuyển và thực hiện các hoạt động liên quan đến việc XNK hàng hóa.

- Đối với các đơn hàng cho Quý II, III/2020:

Việc ký kết các đơn hàng mới cũng rất khó khăn, đặc biệt tại các nhóm thị trường chính như Mỹ, Nhật, EU,...

Thị trường	Có đơn hàng	Có nhưng không nhiều	Không có đơn hàng
Châu Âu/ Anh		✓	✓
Mỹ		✓	✓
Nhật		✓	✓
Trung Quốc		✓	✓
Hàn Quốc		✓	✓
Châu Á		✓	✓

Rất nhiều DN vừa và nhỏ gần như không có các đơn hàng mới trong QII, III/2020, một số Doanh nghiệp khác có được đơn hàng mới nhưng không nhiều.

- Vấn đề thanh toán:

Vì các nguyên nhân khó khăn trên về XK hàng hóa, và sự tiêu thụ chậm hàng hóa nên các DN đang gặp nhiều khó khăn trong vấn đề thanh toán từ khách hàng (nhiều khách hàng yêu cầu lùi thời gian thanh toán cả vài tháng). Dẫn đến các DN không xoay vòng được vốn và thanh toán các khoản vay với ngân hàng.

2. Tình hình sản xuất nguyên liệu

- Hiện tình hình ngập mặn tại các tỉnh ĐBSCL đang ảnh hưởng đến việc nuôi trồng nguyên liệu thủy sản cho chế biến và xuất khẩu.

- Giá tôm/ cá tra nguyên liệu đang **giảm mạnh** là do:

- Người nuôi lo sợ giá tiếp tục giảm nên thu hoạch sớm.
- Doanh nghiệp tạm thời ngưng mua nguyên liệu do các đơn hàng bị hoãn, hủy và không có các đơn hàng mới.
- Kho lạnh của doanh nghiệp đã bị đầy vì chứa hàng tồn kho nên không chứa được nguyên liệu.
- Nhiều kho lạnh đã được các DN cá tra thuê để trữ nguyên liệu cá tra, dẫn đến các DN tôm không còn hay thuê được kho lạnh để trữ nguyên liệu tôm buộc các DN tôm tại ĐBSCL đang phải chuyển thuê kho lạnh ở miền Trung để trữ nguyên liệu tôm và hỗ trợ mua tôm nguyên liệu cho người dân.

- Nguồn nguyên liệu nhập khẩu cũng bị thiếu hụt. Với các DN hải sản khai thác, nguồn nguyên liệu nhập khẩu bị thiếu khoảng 50%. Với các DN tôm hiện đang ngưng NK tôm do không còn kho lạnh chứa (cả kho của DN và kho thuê) và các đơn hàng bị giảm.

- Trong thời gian tới, khi dịch Covid-19 được kiểm soát, hoạt động SXKK được phục hồi thì nguồn nguyên liệu hiện có cũng chỉ có thể đáp ứng được 50% - 70% nhu cầu sản xuất.

3. Tình hình vận chuyển hàng hóa:

Hiện các DN thủy sản đang gặp nhiều khó khăn trong việc vận chuyển các container hàng hóa XK-NK vì:

- Nhiều chuyến tàu bị trì hoãn nhiều ngày, thậm chí bị hủy chuyến.

- Các hãng tàu biển cắt giảm các chuyến tàu, thay đổi hành trình và cảng đến làm cho thời gian vận chuyển dài, DN bị phát sinh nhiều chi phí.

- Việc nhập khẩu và thông quan hàng hóa ở các nước bị ngưng trệ, lệnh phong tỏa ở một số nước làm các cảng biển bị ùn ứ gây thiếu container lạnh.

- Do lệnh phong tỏa của nhiều nước, một số nước không cấp được chứng từ gốc (như H/C gốc, C/O gốc,..) nên nhiều khi các container hàng đã về cảng nhưng DN không đưa được hàng về vì chưa nhận được chứng từ gốc của nhà NK gửi. Quá trình XK hàng sang các nước cũng bị ảnh hưởng tương tự vì nguyên nhân chứng từ gốc đến chậm hơn các conts hàng.

4. Tình hình tài chính của DN:

Hầu hết các DN thủy sản ở cả 3 nhóm hàng (tôm, cá tra, hải sản khai thác) đều gặp khó khăn trong vấn đề tài chính vì:

- DN thu hồi tiền hàng từ khách hàng chậm và rất chậm. Doanh thu xuất khẩu giảm mạnh. Vì vậy, DN không xoay vòng được vốn, không có tiền trả các khoản vay ngân hàng.

- Lãi suất vay cao. Mặc dù đến nay, đã có 1 số Ngân hàng thương mại giảm lãi suất cho vay (theo Thông tư 01/2020/TT-NHNN, Quyết định 420/QĐ-NHNN của Ngân hàng Nhà nước) nhưng việc thực hiện chưa đồng đều tại các ngân hàng thương mại và tại các địa phương. Mức giảm lãi suất chỉ áp dụng đối với các khoản vay mới, các khoản vay cũ không được áp dụng.

- DN bị “**gánh**” nhiều loại chi phí: phí chuyển tiền trong và ngoài nước, phí xử lý bộ chứng từ, phí báo Có tiền về, phí điều vốn, phí L/C, phí chiết khấu, phí quản lý tài khoản, phí nhắn tin, phí hồ sơ xuất khẩu, phí giao dịch, phí điện, phí gửi hồ sơ, phí báo có ... tại Ngân hàng.

- DN bị phát sinh nhiều khoản chi phí mới do tình hình vận chuyển hàng hóa như nêu tại mục (3) trên: Chi phí thay đổi hành trình của tàu, thay đổi cảng đến, chi phí lưu cont tại cảng,... Chi phí mua trang thiết bị y tế để phòng tránh dịch Covid-19 (*khẩu trang y tế, nhiệt kế, dung dịch sát khuẩn,...*)

- Các chi phí đầu vào tăng cao đáng kể: như điện, nước, nguyên vật liệu, tiền lương công nhân.... Mặc dù tình hình DN ký kết được rất ít đơn hàng, hoạt động sản xuất gần như cầm chừng nhưng DN vẫn cố gắng giữ lại lực lượng lao động nhằm hỗ trợ cho người lao động ổn định đời sống.

5. Các biện pháp của DN.

a. Giải pháp đối với người lao động

- Một số DN vẫn giữ nguyên lực lượng công nhân và phân chia lịch làm việc cho phù hợp với điều kiện sản xuất và điều chỉnh mức lương phù hợp.

- Một số DN cho một số công nhân tạm nghỉ việc nhưng có trợ cấp lương trong thời gian nghỉ tạm thời.

b. Các biện pháp tại nhà máy, DN để phòng tránh & hạn chế dịch Covid-19

- Ban hành văn bản tuyên truyền và quy định các biện pháp phòng chống dịch.

- Kiểm tra thân nhiệt của 100% CB, CNV và khách đến làm việc ngay từ cổng nhà máy.

- Yêu cầu 100% CB.CNV và khách phải đeo khẩu trang và sát khuẩn tay bằng cồn khi vào công ty;

- Trang bị cồn sát khuẩn, xà phòng rửa tay cho từng bộ phận, phân xưởng;

- Liên tục điều tra, giám sát, theo dõi sức khỏe người lao động đang làm việc và lao động mới xin việc. Bộ phận Tổ chức hành chính lập danh sách theo dõi tình hình sức khỏe CB.CNV hàng ngày.

- Hạn chế việc đi lại, di chuyển của CB.CNV nếu không cần thiết. Tránh tập trung nơi đông người.

- Giảm các lịch tiếp khách đến làm việc tại công ty. Trường hợp có khách, DN bố trí phòng tiếp khách riêng và kiểm tra y tế đầy đủ đối với khách và yêu cầu đeo khẩu trang.

- CB.CNV khi có hiện tượng ho, sốt thì phải đến Trung tâm y tế gần nhất để khám và xét nghiệm.

- Yêu cầu tất cả CBCVN chủ động thực hiện các biện pháp tự phòng, chống dịch bệnh tại gia đình; tuân thủ đúng các quy định của Nhà nước về phát ngôn và cung cấp thông tin; không lan truyền thông tin không rõ nguồn gốc hoặc chưa được cơ quan chức năng kiểm chứng.

6. Các Đề xuất-kiến nghị với Chính phủ, với Bộ NN&PTNT và các Bộ ngành:

Với tình hình sản xuất xuất khẩu khó khăn hiện nay như báo cáo trên, để hỗ trợ Doanh nghiệp giảm bớt áp lực và khó khăn do ảnh hưởng của Covid-19, các Doanh nghiệp thủy sản

đề xuất-kiến nghị một số nội dung sau và kính đề nghị Bộ trưởng báo cáo hoặc có ý kiến về các kiến nghị này tới Chính phủ, các Bộ và các CQ liên quan:

- 1) Chính phủ xem xét đề nghị Tổng LĐLĐ miễn nộp kinh phí Công đoàn (2% quỹ lương) trong năm 2020, và tạm dừng việc đóng BHXH đến cuối năm 2020, không tính lãi nộp chậm.
- 2) Chính phủ và Bộ Tài chính xem xét giảm 50% thuế TNDN năm 2020.
- 3) Chính phủ và Bộ Công Thương xem xét giảm giá điện cho các nhà máy sản xuất, kho lạnh trữ hàng và cho phép gia hạn thời gian thanh toán tiền điện.
- 4) Chính phủ và Bộ GTVT tạm ngưng thu phí BOT đến hết 2020 để giảm chi phí vận chuyển.
- 5) Chính phủ và các Bộ (NNPTNT, Lao động TBXH, Tài nguyên Môi trường, Tài chính): giảm tần suất và số lượng các cuộc thanh tra - kiểm tra thường xuyên và đột xuất nhằm giảm áp lực về thời gian và nhân lực cho các DN thủy sản.
- 6) Chính phủ và Ngân hàng Nhà nước: chỉ đạo các Ngân hàng Cổ phần nhà nước, Ngân hàng Thương mại có gói hỗ trợ cho vay lãi suất thấp cho các doanh nghiệp và tạo điều kiện cho các Doanh nghiệp có thể tiếp cận với gói vay lãi suất ưu đãi này.
Đề nghị các ngân hàng cho gia hạn nợ, không chuyển thành nợ xấu, không phạt nợ quá hạn tạo điều kiện cho doanh nghiệp tiếp tục sản xuất. Đề xuất các Ngân hàng giảm các loại phí khi DN giao dịch với Ngân hàng và tạo điều kiện cho Doanh nghiệp tiếp cận được gói vay lãi suất ưu đãi.
- 7) Đề xuất Chính phủ ban hành chính sách khuyến khích xuất khẩu cho bối cảnh 2020-2021, giảm thiểu các thủ tục hành chính.
- 8) Để đảm bảo nguồn nguyên liệu đáp ứng cho SXK của các DN sau khi đại dịch Covid-19 được kiểm soát, kiến nghị Chính phủ và Bộ NN&PTNT có i) kế hoạch và quy hoạch về vùng nuôi nguyên liệu tôm, cá tra; ii) hỗ trợ cho người nuôi để khuyến khích người nuôi tiếp tục thả giống mới trong thời gian này; iii) sửa đổi và cải cách các quy định kiểm soát nhập khẩu hàng thủy sản cho mục đích SXK và gia công XK.

-----o0o-----